

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 22 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn
Các hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thế Phương Lan, ông Đặng Văn Phú
- Thư ký phiên tòa: Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đoàn - Kiểm sát viên, bà Trương Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 và thông báo mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Họ và tên: Ma Thị S – Sinh năm 1964 tại tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Ma A Ch (Đã chết); Con bà: Chang Thị D - sinh năm 1925. Anh, chị, em ruột: 08 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Chồng: Vàng A Th – Sinh năm 1955, bị cáo có 03 con, con lớn đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích. Tại bản án số 38/HSST/2006 ngày 01/12/2006 Tòa án nhân dân huyện Mường Tè áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt M Thị Sía 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến năm 2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – *Có mặt*

* Người làm chứng:

1. Bà Lò Me B - Sinh năm 1982 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Bà Phùng Ha M – Sinh năm 1982 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản A M, xã Pa Vệ S, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Ông Chim Văn P tên gọi khác Chim Văn Sum – Sinh năm 1973 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản Phiêng K, xã Bum N, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

4. Ông Pờ Văn S – Sinh năm 1991 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản Phiêng Kh, xã Bum N, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

5. Ông Hoàng Văn L – Sinh năm 1966 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản A M, xã Pa Vê S, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

* Người chứng kiến:

Ông Lý Hừ L – Sinh năm 1975 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Bản Sàng S, xã Vàng S, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2021 Ma Thị S – Sinh năm 1964 nhận được điện thoại của người đàn ông tự giới thiệu tên là Giàng A C ở Điện Biên, Cử hỏi S có mua ma túy để bán không, S nói S không có tiền, nếu có ma túy thì mang lên cho S một ít S bán hộ cho, C đồng ý và hẹn khi nào lên sẽ gọi cho S sau. Đến khoảng 12 giờ ngày 04/8/2021 Sía nhận được điện thoại của C nói mang ma túy đi Mường Tè bán, còn một ít ma túy S có lấy thì C để lại cho, S nói là không có tiền, C bảo còn một gói lấy với giá 1.000.000 đồng và cho S nợ, S bán được hơn thì S hưởng và hẹn gặp Sía ở đầu cầu gần ngã ba đi Nậm Nh và Pắc a, Mường T để nhận ma túy, Sía đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày Sía bắt xe khách đến địa điểm hẹn với C, gặp nhau C đưa cho Sía 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và 09 viên hồng phiến đựng trong túi zip màu xanh, C nói hồng phiến là để trả công cho S vì đã nhận bán Heroine cho C, nhận gói Heroine và hồng phiến Sía cất giấu vào trong túi đựng điện thoại của S, C lấy điện thoại của S và xóa hết cuộc gọi của C trong máy của S. Nhận gói Heroine và hồng phiến song S mang về cất giấu trong két sắt của nhà mình mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày 05/8/2021, Sía đang ở trong buồng phòng ngủ thì có Lò Me B và Phùng Ha M cùng sinh năm 1982 đến, B hỏi S mua ma túy và bảo hai chị em đi bán măng được 40.000 đồng để mua Heroine trong lúc B mua ma túy với S thì M đứng ngay sau B, B đứng ngay cửa buồng ngủ của Sía. Sau khi nhận tiền của B, S mở két sắt cất tiền vào lấy tay cầu một ít Heroine gói vào mảnh nilon màu xanh đưa cho B và lên giường ngủ tiếp, còn B và M đi đâu làm gì S không biết. Sau khi mua được Heroine B và M đi ra bàn uống nước trong phòng khách nhà Sía lấy mảnh giấy bạc trên bàn, cho số Heroine vừa mua được lên giấy và lấy bật lửa ga màu đỏ B mang theo cùng sử dụng Heroine bằng hình thức hít.

Ngay lúc này có Chim Văn P đến nhà S, P thấy có B, M và Hoàng Văn L (Chồng của Lò Me B) đang ở phòng khách nhà S, P đi vào buồng ngủ nhà S hỏi mua 50.000 đồng Heroine, S nhận tiền và cất vào trong túi quần đang mặc trên người, mở két sắt dùng tay cầu ra một ít Heroine đưa cho P. Nhận Heroine P đi đâu làm gì S không biết, S lên giường đi ngủ. Sau khi mua được Heroine P tự đến bàn uống nước trong nhà S lấy mảnh giấy bạc trên bàn cho Heroine vừa mua được lên giấy bạc để sử dụng hít.

Một lúc sau có Pờ Văn S – sinh năm 1991 vào gọi S ở buồng ngủ hỏi mua 50.000 đồng, nhận tiền S mở két sắt cất tiền và lấy tay cầu một ít Heroine gói vào trong mảnh nilon màu xanh đưa cho S, khi nhận Heroine Sơn nói: “Từ đêm qua chưa được dùng, xin bà cho làm mấy khối trong nhà xong đi luôn”, S đồng ý và bảo “vậy làm nhanh mấy khối xong đi đi” và chỉ S ra bàn uống nước ngồi mà sử dụng. Sau đó S lên giường đi ngủ tiếp. Còn S ra bàn uống nước lấy mảnh giấy bạc có sẵn trên bàn uống nước trong nhà S sử dụng số Heroine vừa mua bằng cách hít đến hồi 08 giờ 45 phút ngày 05/8/2021 lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang thu giữ các vật chứng liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 681/GĐ-KTHS ngày 06/8/2021 và số 682/GĐ-KTHS ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Ma Thị S có khối lượng là 13,97 gam là ma túy, loại Heroine. Các viên nén thu giữ của Ma Thị S có khối lượng là 01 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 13,97 gam, đã trích gửi giám định 01 gam còn lại 12,97 gam; 09 viên nén màu hồng được đựng trong túi zip màu xanh có khối lượng 01 gam, đã trích gửi giám định 0,56 gam còn lại 0,44 gam.
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen số IMEIL 1: 860646043675619, IMEIL 2: 860646043675601, có gắn 02 thẻ sim;
- 370.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 11 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 05 tờ mệnh giá 10.000 đồng và 10 tờ mệnh giá 5.000 đồng)
- 04 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 bật lửa ga (trong đó 01 chiếc màu đỏ 01 chiếc màu tím).

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

Bản cáo trạng số 61/CT - VKSTP ngày 24/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã Truy tố bị can Ma Thị S ra trước Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, Căn cứ Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự vị đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố đối với bị cáo tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Thị S từ 13 đến 13 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ – CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015), Áp dụng khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38

Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Thị S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Ma Thị S từ 15 năm đến 16 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2021. Áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 13,97 gam, đã trích gửi giám định 01 gam còn lại, 12,97 gam; 09 viên nén màu hồng được đựng trong túi zip màu xanh có khối lượng 01 gam, đã trích gửi giám định 0,56 gam, còn lại 0,44 gam. 04 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 bật lửa ga (trong đó 01 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu tím).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng của bị cáo Ma Thị Sía do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Ma Thị Sía - Sinh năm 1964 số tiền 230.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo do không liên quan đến hành vi phạm tội; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt đối với cả hai tội. Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền 230.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với quan điểm đề nghị áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo bị truy tố tại hai điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, số chất bột màu trắng thu giữ của Ma Thị Sía có khối lượng là 13,97 gam là ma túy, loại Heroine, các viên nén thu giữ của Ma Thị S có khối lượng là 01 gam là ma túy, loại Methamphetamine, mục đích bị cáo để mua bán và bị cáo phạm tội nhiều lần nên không nhất trí với đề nghị của người bào chữa. Đối với đề nghị miễn án phí đề nghị HĐXX xem xét. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Ma Thị Sía thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 05/8/2021 tại nhà ở của mình ở bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Ma Thị S đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy để sử dụng cụ thể:

Lần 1: Bán 01 gói Heroine cho Lò Me B lấy 40.000 đồng, trong lúc S bán cho B thì có Phùng Ha M đứng sau B nhìn thấy.

Lần 2: Bán cho Chim Văn P 01 gói Heroine lấy 50.000 đồng.

Lần 3: Bán cho Pờ Văn S 01 gói Heroine lấy 50.000 đồng.

Sau khi bán Heroine cho S, S nói với S xin được sử dụng ma túy tại nhà của S, bị cáo đã đồng ý cho Pờ Văn S sử dụng Heroine tại nhà mình. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Đối với Phùng Ha M, Lò Me B, Chim Văn P sau khi mua ma túy của S thì S vào buồng ngủ nhà mình ngủ tiếp các đối tượng trên đi đâu làm gì S không biết.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích thu lợi bất chính bị cáo vẫn cố ý phạm tội bán ma túy ba lần, sau khi bán ma túy cho những người nghiện bị cáo đã đồng ý cho một người mua ma túy được sử dụng ma túy tại nhà mình nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn đúng pháp luật, đối với đề nghị rút truy tố tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ma Thị S: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bên cạnh đó bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét nhân thân và các tình tiết Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 13,97 gam, đã trích gửi giám định 01 gam còn lại 12,97 gam; 09 viên nén màu hồng được đựng trong túi zip màu xanh có khối lượng 01 gam, đã trích gửi giám định 0,56 gam, còn lại 0,44 gam. 04 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 bật lửa ga (trong đó 01 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu tím).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng của bị cáo Ma Thị S do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Ma Thị S - Sinh năm 1964 số tiền 230.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen số IMEIL 1:860646043675619, IMEIL 2: 860646043675601, có gắn 02 thẻ sim do không liên quan đến vụ án;

[6] Về các vấn đề liên quan:

Theo lời khai của bị cáo Ma Thị S thì nguồn gốc số ma túy S mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tên Giàng A C tại. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không xác định được C là ai nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Lò Me B, Phùng Ha M, Chim Văn P, Pờ Văn S sau khi mua được Heroine của S đã sử dụng hết. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Me B, Phùng Ha M, Chim Văn P và Pờ Văn S là đúng quy định.

Đối với hành vi sử dụng Heroine tại nhà của S của các đối tượng Lò Me B, Phùng Ha M, Chim Văn P. Sau khi mua được Heroine B, M, P đã tự ý sử dụng Heroine tại nhà của S, S không nhìn thấy, không biết nên S không phạm tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy đối với các đối tượng này.

Đối với Hoàng Văn L quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định khi bắt quả tang Lưu đang ngồi tại bàn uống nước nhà S nhưng L không liên quan đến hành vi phạm tội của S và hành vi mua Heroine sử dụng của B và M.

[7] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, khoản 1, khoản 3 Điều 256 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đối với bị cáo;

1. Tuyên bố bị cáo Ma Thị S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Ma Thị S: 13 (Mười ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 02 (Hai) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo Ma Thị S phải chịu 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh có khối lượng 13,97 gam, đã trích gửi giám định 01 gam còn lại, 12,97 gam; 09 viên nén màu hồng được đựng trong túi zip màu xanh có khối lượng 01 gam đã trích gửi giám định 0,56 gam, còn lại 0,44 gam. 04 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 02 bật lửa ga (trong đó 01 chiếc màu đỏ, 01 chiếc màu tím).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng của bị cáo Ma Thị S do phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Ma Thị S - Sinh năm 1964 số tiền 230.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen số IMEIL 1: 860646043675619, IMEIL 2: 860646043675601, có gắn 02 thẻ sim do không liên quan đến vụ án;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo; Những người TGTT.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

